

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 153/2022/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T – sinh năm: 1993.

Bị đơn: Anh Văn Đình T – sinh năm: 1987.

Cùng ĐKHKTT: Khu phố T, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Cùng nơi ở hiện nay: Khu phố H, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Thị T và anh Văn Đình T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị T và anh Văn Đình T thuận tình ly hôn.

\* *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị T và anh Văn Đình T có 02 con chung là các cháu Văn Thị Hương G - sinh ngày 19/7/2014 và cháu Văn Trí D - sinh ngày 28/2/2018. Ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Văn Thị Hương G cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Văn Trí D cho anh Văn Đình T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Chị T, anh T có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

\* *Về tài sản, công nợ chung*: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Về án phí*: Anh chị thỏa thuận chị Nguyễn Thị T nộp: 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0013375 ngày 09/8/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. chị Nguyễn Thị T được nhận lại 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP Sầm Sơn;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Hùng**